

Số: 61/2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức,
cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi,
bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất
và khoáng sản được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16
tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách
nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Thái Nguyên dự thảo Nghị quyết quy định về trách nhiệm
đóng góp kinh phí của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn
tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; Báo cáo số 257/BC-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra
của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ năm (Kỳ họp thường lệ
giữa năm 2026), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định
về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác
khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về mức thu và quản lý,
sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn
tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- b) Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có khoáng sản được khai thác;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu đóng góp từ khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- d) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức kinh phí đóng góp

- 1. Mức kinh phí đóng góp: Bằng 1% giá tính thuế tài nguyên tương ứng với từng nhóm, loại khoáng sản khai thác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- 2. Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản kê khai và nộp kinh phí đóng góp cùng kỳ với nộp thuế tài nguyên vào ngân sách cấp tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quy định cơ quan quản lý thu, sử dụng kinh phí đóng góp

1. Cơ quan quản lý thu: Sở quản lý chuyên ngành về tài nguyên khoáng sản theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Sử dụng kinh phí đóng góp

a. Cơ quan quản lý thu tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý, sử dụng, giám sát việc sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư, xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.

b. Sử dụng kinh phí đóng góp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 8 Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024; khoản 2 Điều 5 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và ban hành quy chế quản lý, sử dụng, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.
- 2. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026./. ✓

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.



CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương